

Điểm Lặng

PHỎNG VẤN CÁC CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM VÀ CON CHÁU CỦA HỌ - NHỮNG NẠN NHÂN CỦA CHẤT DIỆT CỎ MÀ MỸ ĐÃ SỬ DỤNG TRONG CHIẾN TRANH VIỆT NAM



PHIM TÀI LIỆU CỦA MATTHIAS LEUPOLD

XEM THÔNG TIN VỀ BỘ PHIM TẠI
[HTTP://LIGHTERTHANORANGE.COM](http://lighterthanorange.com)



BÙI PHỤC HƯNG, PHÚ THỌ

Lúc đó chúng tôi không biết cái chất đó có tác động như thế nào đến con người, cuộc sống và tương lai. (36:31)



Chúng nhìn giống như hai thùng phi xăng, to như vậy. Sau đó chúng vỡ ra thứ bột màu trắng. (37:11)



Như chúng tôi thấy thì đó là những thùng phi. Ở những cánh rừng nơi quân lính chúng tôi đóng quân, lá cây đều rụng hết. (37:23)

- Ông Hưng năm 1971
- Ông Hưng năm 2012
- Mến - con gái út của ông Hưng, Phú Thọ 2012

NGUYỄN VĂN PHẨM, PHÚ THỌ

Máy bay trở chất độc da cam thường bay tầm thấp, chúng rải xuống như mưa. Chúng tôi không thể nhìn được. Tất cả những gì có thể thấy là một màn sương mù dày đặc. Chỉ một thời gian ngắn sau đó, cây cối rụng hết lá, căn cứ của chúng tôi bị lộ ra. (11:02)



Khi tôi trở về nhà, lấy vợ và sinh con, thì thấy các con tôi mắc chứng cong vẹo chân tay. (20:47)



- Ông Phẩm và các cựu chiến binh địa phương, Phú Thọ 2012
- Con gái ông Phẩm



NHÂN VẬT CHÍNH VÀ TRÍCH LỜI THOẠI

Tôi đã chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc mình. Nếu không phải là tôi, thì cũng có những người khác phải gánh chịu hậu quả của chất độc chiến tranh này. (5:08)

Mặc dù những đứa con chúng tôi sinh ra đều không sống được, lúc đó chúng tôi vẫn không hay biết gì. (3:02)



- Hằng - con gái ông Địu tại Làng Hữu Nghị
- Gia đình ông Địu: Ông Địu cùng vợ là bà Nức và con gái út tên Nga, 2012
- 12 ngôi mộ của các con ông Địu, Quảng Bình 2012



Phòng vấn gia đình ông Nguyễn Quang Tám, Nghệ An 2012

SUEL JONES TẠI ĐÀ NẴNG, CỰU CHIẾN BINH MỸ TRONG CHIẾN TRANH VIỆT NAM

Sau khi ở đây một thời gian dài, tôi đã phải bắt đầu hoài nghi đất nước tôi. Điều đó có nghĩa là tôi đã phải hoài nghi chính cả tôi và những điều mình đã biết.



NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH, ĐỒNG NAI

Theo số liệu thống kê, tại Việt Nam có hơn bốn triệu nạn nhân chất độc da cam. Riêng ở Đồng Nai con số này là 13147 người. (35:43)

Trong số đó có khoảng 2500 nạn nhân là trẻ em dưới 16 tuổi. (35:50)



■ Suel Jones, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng 2012

■ Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, Biên Hòa 2012

TÓM TẮT NỘI DUNG:

Trong giai đoạn những năm 1961 đến 1971 đã có hàng triệu lít chất diệt cỏ chứa chất độc Dioxin (như Agent Orange, Agent Blue, Agent Purple và các chất hóa học khác) được rải xuống các cánh rừng cũng như vùng đất nông nghiệp của Việt Nam và một số nước láng giềng bằng máy bay và trực thăng. Những vùng nằm trong tầm bắn thường bị che phủ bởi cây cối và vì thế cần được dọn sạch. Lúc đó, trên thế giới đang diễn ra cuộc “Chiến tranh lạnh” và các nước thứ ba như Việt Nam cũng chịu tác động. Mỹ và các nước Nato quan ngại về một hiệu ứng Domino. Nếu Việt Nam thắng trong cuộc chiến này, rất có thể toàn bộ khu vực sẽ thuộc về phe cộng sản. Mỹ đã mang quân đội của mình vào Việt Nam để ngăn chặn việc này xảy ra. Xét cho cùng là để nhằm giúp quân Ngụy Sài Gòn đánh thắng quân đội miền Bắc và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Quân Ngụy Sài Gòn được sự hậu thuẫn của Mỹ và các nước đồng minh như Hàn Quốc, Úc, Thái Lan và Philippin. Trong khi đó, Hồ Chí Minh ở Hà Nội nhận được sự tiếp tế về quân binh và vũ khí từ Xô Viết Nga, CHND Trung Hoa, Bắc Triều Tiên và Cuba.

Giai đoạn lịch sử này đã được ghi lại trong nhiều bộ phim với những quan điểm khác nhau. Tuy nhiên, người ta vẫn ít đề cập đến cuộc đời của các cựu chiến binh Việt Nam, những người đã may mắn sống sót sau cuộc chiến và hiện vẫn đang hàng ngày gánh chịu hậu quả của chất độc da cam. Dioxin chứa trong chất diệt cỏ độc hại này bằng nhiều cách đã dẫn đến những biến đổi nghiêm trọng trong gen di truyền. Hậu quả của sự biến đổi này là: cho đến tận ngày nay vẫn có những trường hợp sảy thai, dị tật bẩm sinh hoặc những trường hợp trẻ chỉ sống được vài năm rồi mất. Gánh chịu thảm họa này không phải chỉ có những người đã trực tiếp tham gia cuộc chiến, mà còn có cả những thế hệ tiếp sau được sinh ra sau chiến tranh. Bộ phim kể về câu chuyện cuộc đời của những nạn nhân da cam và để họ lên tiếng. Câu chuyện về những trải nghiệm của họ cũng như những hậu quả nặng nề hiện hữu trong gia đình của những người lính một thời này là những ví dụ cho hơn bốn nghìn nạn nhân chất độc da cam tại Việt Nam.

Ngày nay chất độc da cam vẫn còn nằm trong đất đá, trong nước, trong những vùng đất nông nghiệp và vẫn còn tiếp tục lan rộng, nhiễm vào nguồn nước ngầm. Không một ai có thể đưa ra các thông số cụ thể về vùng dân cư chịu ảnh hưởng của chất độc da cam. Người ta đã xác định được những vùng nhiễm nặng như sân bay Biên Hòa gần thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên cho đến nay, vùng nhiễm độc này vẫn chưa chính thức được khoanh vùng cho dân chúng biết. Trong phim, bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, tình nguyện viên của một tổ chức vì nạn nhân chất độc da cam kể lại: Cho đến nay vẫn có nhiều người ở những lứa tuổi khác nhau nhiễm độc nặng hoặc sinh ra đã bị dị tật.



Những hình ảnh từ bộ phim

Một mối liên hệ với nước Đức: Năm 1967, khi nguồn nguyên liệu sẵn có của Mỹ không đủ đáp ứng nhu cầu hàng năm về chất Trichlorophenolatlauge của Quân đội Mỹ (một chất dùng trong quá trình sản xuất Chất độc da cam), Mỹ đã gửi đơn đặt hàng đến Đức. Và theo đơn đặt hàng của công ty hóa học Mỹ DOW Chemical, xưởng sản xuất thuốc diệt cỏ của công ty Böhringers tại Hamburg đã sản xuất và cung cấp 720 tấn chất Trichlorophenolatlauge cho một công ty con của DOW Chemical có tên là DOW Watkins tại Niu-Di-Lân. Ngoài ra còn có một công ty của CH Séc cũng đã cung cấp cho Mỹ các chất phụ gia dùng trong sản xuất chất diệt cỏ. Tổng cộng có hơn 20 công ty của Mỹ đã sản xuất và cung cấp các chất hóa học nhằm mục đích diệt cỏ và làm rụng lá cây được sử dụng trong chiến tranh Việt Nam. Từ năm 1984, các cựu chiến binh Mỹ cũng như nhân viên của công ty Böhringers tại Đức, những người cho đến lúc đó được xác định là chịu ảnh hưởng của chất độc da cam, đã nhận được khoản bồi thường. Trong khi đó chỉ có một số ít các gia đình chịu ảnh hưởng của chất độc da cam tại Việt Nam nhận được một khoản hỗ trợ ít ỏi từ chính phủ.

Người sáng lập Làng Hữu Nghị - George Mizo là một cựu chiến binh Mỹ trong chiến tranh Việt Nam năm 1967/1968 thuộc một đơn vị pháo binh cơ động, đã từng bị thương nặng và phải ra quân. Ông là người duy nhất còn sống sót trong đơn vị của mình. Sau đó Mizo trở thành một thành viên tích cực trong phong trào hoạt động phản đối chiến tranh tại Mỹ và Đức. Năm 1998, ông cùng vợ là bà Rosemarie Höhn-Mizo thành lập nên Làng Hữu Nghị dành cho đối tượng là trẻ em khuyết tật, trẻ mồ côi và các cựu chiến binh. Làng Hữu Nghị được xem như một nơi hỗ trợ hồi phục sức khỏe dành cho những người đã và đang gánh chịu hậu quả về sau của chiến tranh Việt Nam, mà bản thân ông cũng là một trong số đó. Tháng ba năm 2012, một căn nhà mới dành cho các cựu chiến binh đã được khánh thành. Cũng vào thời điểm này, đoàn làm phim đã đến thăm Làng và làm quen với các cựu chiến binh, những người sẽ là nhân vật chính của bộ phim.

Bộ phim không đặt ra vấn đề đi tìm người có lỗi cụ thể trong việc này, mà nhiều hơn thế, chúng tôi muốn ghi lại những câu chuyện cuộc đời của các nạn nhân da cam và khiến tất cả mọi người hiểu nhiều hơn về các mối liên hệ lịch sử dưới góc nhìn của người Việt.

Bộ phim tài liệu “LIGHTER THAN ORANGE” được ra mắt năm vào 2013/2014 và được dịch ra năm ngôn ngữ (Tiếng Đức, Tiếng Anh, Tiếng Việt, Tiếng Pháp và Tiếng Tây Ban Nha)



ĐOÀN LÀM PHIM

Quay phim	Armin Dierolf · www.armindierolf.de
Âm thanh	Manja Ebert
Tham gia biên tập	Felix Klickermann · Mirjam Braßler · Nadja Mahler
Cắt cảnh	Nina Mühlenkamp
Dịch thuật	Nguyễn Thanh Bình · Trần Văn Lý Lương Tuyết Nhung · Aymi Trần Dominique de Rivaz · Jean-Pierre Knecht Julia Metzger-Traber
Chỉ đạo nghệ thuật	Volker Pook · Lisa Jacob · Cedric Vilim
Đạo diễn / Sản xuất	Matthias Leupold

ĐĨA DVD

Bản dự kiến ghi đĩa DVD và truyền hình

75 phút, phụ đề tiếng Đức

75 phút, bản gốc tiếng Việt

75 phút, phụ đề tiếng Anh

75 phút, phụ đề tiếng Pháp

75 phút, phụ đề tiếng Tây Ban Nha

Tựa đề: LIGHTER THAN ORANGE

Tựa đề: ĐIỂM LẶ NG

Tựa đề: LIGHTER THAN ORANGE

Tựa đề: LIGHTER THAN ORANGE

Tựa đề: LIGHTER THAN ORANGE

ĐĨA DVD

Phần tư liệu đính kèm (20 phút) cho bản DVD

Phỏng vấn chuyên gia

Mô tả hoàn cảnh lịch sử

Minh họa bản đồ các sự kiện lịch sử

GIÁO SƯ

Matthias Leupold

Phòng quay phim và nhiếp ảnh

Số 8, đường Erdener, 14193 Berlin

CHLB Đức

SĐT: +49 30 54 77 07 34

ĐD: +49 151 226 60 340

matthiasleupold@gmx.com

www.matthiasleupold.com

WWW.LIGHTERTHANORANGE.COM